TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HSST
Ngày: 04/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hộ

Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2019/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2019/QĐXXST-HS ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Trung V; giới tính: nam; tên gọi khác: S; sinh ngày: 09/10/1980 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Hoàng Bình L, sinh năm 1958 (trú tại xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai); Con bà: Đào Thị B, sinh năm 1958, (trú tại: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng); có 03 anh, em, bị cáo là con cả trong gia đình; vợ: Trương Thị Hồng L, sinh năm 1983 (đã ly hôn năm 2009); có 01 con, sinh năm 2003; tiền sự: không; tiền án: năm 2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 117/HS-ST; năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 31/2010/HSST;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019 đến ngày 03/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. Ngày 22/8/2019 tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị Lập P - sinh ngày18/8/1984;

Địa chỉ: tổ M, phường H, thành phố C; có mặt.

Người làm chứng: Nông Đức Đ - sinh ngày 13/6/1982;

Địa chỉ: tổ M, phường S, thành phố C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2019, Hoàng Trung V một mình đi đến Trung tâm H tỉnh tại Cao Bằng thuộc tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng với mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây V đã gặp một người đàn ông tên G, hay con gọi là G D không biết địa chỉ khoảng 35 (ba mươi lăm) tuổi và hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) được 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất ma túy, loại Heroine. Mua được ma túy V đem về chỗ ở tại tổ M, phường H, thành phố C và đem cất giấu vào dưới gầm giường ngủ để sử dụng dần cho bản thân. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị cơ quan chức năng khám xét đối với chỗ ở và đã phát hiện thu giữ các đồ vật, tài liệu như sau: 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại túi quần đằng trước bên phải V đang mặc; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu xám bên trong có 01 (một) chứng minh nhân dân số 08593181B mang tên Hoàng Trung V và số tiền 210.000 đồng (hai trăm mười nghìn đồng) tại túi quần đằng trước bên trái Hoàng Trung V đang mặc; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO tại trên giường ngủ trong phòng trọ của V; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, mặt đằng sau có chữ VERTU tại trên tay trái V; 01 (một) gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng bột có khối lượng 0.04 gam (không phảy không bốn gam) tại dưới gầm giường trong phòng trọ của V. Tạm giữ của Hoàng Thị Lập P (sinh năm 1984, trú tại tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Iphone S, số Imei 355428079395269.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành trưng cầu giám định đối với số vật chứng đã thu giữ được. Tại bản kết luận giám định số 146/GĐMT ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại: Heroine"*.

Hành vi của Hoàng Trung V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSTP ngày 16/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Trung V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung V thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 146/GĐMT ngày 30 tháng

5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại: Heroine"*.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị Lập P đã nhận lại số tiền 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại Iphone S màu trắng hồng; Tại phiên tòa, bà P không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Hoàng Trung V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Hoàng Trung V từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 (một) xi lanh kim tiêm.

Hoàn trả lại cho bị cáo: 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 08593181B mang tên Hoàng Trung V; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01(một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ VERTU trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V - sinh năm 1980; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V - sinh năm 1980 và số tiền 210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng cần được tạm giữ số tiền 210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án

Về án phí: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: hồi 17 giờ 45 phút ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại phòng trọ thuộc tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Trung V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0.04 gam (không phảy không bốn gam) ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân xấu, có 2 tiền án chưa được xóa án tích: năm 2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự theo Bản án số 117/HS-ST; năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự theo Bản án số 31/2010/HSST; nhưng đó là tình tiết định khung hình phạt thì không coi là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019 đến ngày 03/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh; nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, trước những cám dỗ vật chất, đưa bị cáo lún sâu vào con đường phạm tội, đến ngày 22/8/2019 bị cáo lại bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Như vậy, khi xem xét lượng hình cần có mức án nghiêm khắc tương ứng hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*" . Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, nguồn gốc số ma túy Hoàng Trung V khai mua với một người đàn ông tên G, không biết địa chỉ cụ thể tại khu vực thuộc tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng vẫn đang tiến hành xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Hoàng Trung V không thừa nhận việc được bán trái phép chất ma túy cho Nông Đức Đ vào ngày 06 tháng 5 năm 2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành đối chất giữa Hoàng Trung V với Nông Đức Đ. Kết quả đối chất Hoàng Trung V tiếp tục khẳng định không được bán trái phép ma túy cho Nông Đức Đ vào ngày 06 tháng 5 năm 2019. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối Hoàng Trung V về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của phap luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Đức Đ. Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPVPHC ngày 24 tháng 7 năm 2019 bằng hình thức phạt cảnh cáo theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Iphone S, số Imei 355428079395269. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị Lập P và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Hoàng Trung V nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu để tiếp tục quản lý và sử dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do vậy hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đối với các vật chứng khác không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy 01(một) xi lanh kim tiêm.

Hoàn trả lại cho bị cáo: 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 08593181B mang tên Hoàng Trung V; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01(một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ VERTU trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V – sinh năm 1980; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V – sinh năm 1980 và số tiền

210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng cần được tạm giữ số tiền 210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/8/2019.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Trung V (S) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Hoàng Trung V (S) - 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/8/2019 (Trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 06/5/2019 đến ngày 03/7/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) xi lanh kim tiêm.

Hoàn trả lại cho bị cáo: 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 08593181B mang tên Hoàng Trung V; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ VERTU trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V - sinh năm 1980; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO trong bì niêm phong ghi vụ Hoàng Trung V - sinh năm 1980 và số tiền 210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng cần được tạm giữ số tiền 210.000 đ (hai trăm mười nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/8/2019.

3. Về án phí: áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Trung V (S) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Lan Phương